

Colin Powell và quãng đời cựu binh Việt Nam

Source: [BBC](#) (19/10/21)

Với xuất thân khiêm tốn, ông Colin Powell đã trở thành ngoại trưởng người Mỹ gốc Phi đầu tiên của Hoa Kỳ.

Là một quân nhân được trao tặng nhiều huân chương, huy chương, ông từng tham chiến tại Việt Nam, một trải nghiệm mà về sau đã giúp định hình chiến lược quân sự, chính trị của riêng ông.



General Colin Powell, © ảnh [wikipedia](#)

[Chuyện gì xảy ra nếu ông Trump không chịu rời Nhà Trắng?](#)

[Mỹ: Trump 'rời xa' khỏi hiến pháp, Tướng Colin Powell nói](#)

Ông đã trở thành cố vấn quân sự tin cậy của một số chính trị gia hàng đầu Hoa Kỳ.

Và tuy có những nghi ngại của riêng mình nhưng ông đã giúp làm xoay chuyển ý kiến quốc tế đằng sau việc Hoa Kỳ đưa quân xâm chiếm Iraq hồi năm 2003.

Colin Powell chào đời tại khu Harlem, New York City vào ngày 5/4/1937, là con của một gia đình di dân Jamaica.

Tự nhận mình là một học sinh trung bình, ông ra trường mà không có một kế hoạch nghề nghiệp lạc quan nào.

Trong thời gian học ngành địa chất tại City College of New York, ông gia nhập chương trình đào tạo sĩ quan dự phòng (Reserve Officers Training Corps - ROTC), một chương trình được thiết kế nhằm tìm kiếm những lãnh đạo quân sự tương lai.

Về sau này, ông mô tả đó là một trong những trải nghiệm hạnh phúc nhất cuộc đời mình. "Tôi không chỉ yêu thích nó," ông nói, "mà tôi còn khá giỏi trong chương trình này."

Cuộc chiến Việt Nam

Năm 1962, ông là một trong hàng ngàn các cố vấn được Tổng thống Kennedy gửi tới miền Nam Việt Nam để thúc đẩy quá trình củng cố quân đội địa phương chống lại cộng sản Bắc Việt. Ông đã bị thương trong một lần đập phải chông.

Năm 1968, ông quay trở lại Việt Nam, được trao huy chương dũng cảm sau khi thoát chết khỏi một vụ tai nạn trực thăng; trong vụ này, ông đã cứu sống được ba quân nhân khác khỏi xác máy bay đang bốc cháy.

Ông được chỉ định tiến hành điều tra nội dung lá thư do một quân nhân gửi ra, trong đó tái khẳng định các cáo buộc về vụ thảm sát Mỹ Lai hồi tháng 3/1968, là vụ lính Mỹ giết chết hàng trăm dân thường, trong đó có nhiều trẻ em.



Powell, as chairman of the Joint Chiefs of Staff, waves from his motorcade during the Persian Gulf War Welcome Home Parade in New York City. © [Wiki](#)

Kết luận mà ông đưa ra, rằng "để bác bỏ trực tiếp nội dung miêu tả này, thì mối quan hệ giữa các quân nhân Mỹ và người dân Việt Nam rất tuyệt vời", đã tấn công trực diện vào những chứng cứ ngày càng nhiều về cách đối xử tàn bạo của lính Mỹ đối với thường dân.

Sau đó, ông bị cáo buộc là đã "tẩy trắng" tin tức về vụ thảm sát, là vụ mà các chi tiết đã không được đưa ra trước công chúng cho đến tận năm 1970.

Học thuyết Powell

Sau khi từ Việt Nam quay về Mỹ, ông Powell lấy bằng MBA tại Đại học George Town University tại Washington trước khi giành được một học bổng danh giá của Nhà Trắng dưới thời Tổng thống Richard Nixon.

Từ lúc này, ông bắt đầu được nhìn nhận như một ngôi sao đang lên.

Ông tiếp tục con đường binh nghiệp của mình tại Nam Hàn trước khi trở thành sĩ quan, nhân viên Tòa Bạch Ốc.

Chụp lại hình ảnh, Bộ trưởng Quốc phòng Dick Cheney (trái) thực hiện nghi lễ tuyên thệ nhậm chức của Tướng Colin Powell, giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng Liên quân Hoa Kỳ năm 1989. Vợ ông Powell, bà Alma, giữ quyền Kinh Thánh

Sau một thời gian ngắn theo học tại trường quân sự, ông được thăng chức và bắt đầu lần lượt giữ các vị trí quan trọng qua các đời tổng thống Hoa Kỳ Jimmy Carter, Ronald Reagan, cho tới George HW Bush.

Một số thời điểm đáng chú ý là năm 1987, ông được bổ nhiệm làm cố vấn an ninh quốc gia.

Năm 1989, ông nhận chức Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng Liên quân Hoa Kỳ, vị trí cao quân sự cao nhất trong Bộ Quốc phòng. Ở tuổi 52, ông là người trẻ nhất, cũng là người Mỹ gốc Phi đầu tiên giữ vị trí này.

Ông tin tưởng vững chắc rằng cần phải trải qua mọi biện pháp ngoại giao, chính trị và kinh tế mà không thành công thì Hoa Kỳ mới cần dùng sức mạnh quân sự, điều sau này được gọi là Học thuyết Powell.

Trải qua một số sự kiện lớn như vụ đưa quân vào lật đổ nhà độc tài ở Panama hồi 12/1989 hay Cuộc chiến Vùng Vịnh 1990, ông tiếp tục giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng Liên quân Hoa Kỳ cho đến những tháng đầu tiên trong nhiệm kỳ tổng thống của ông Bill Clinton.

Giã từ quân ngũ

Ông rời quân ngũ năm 1993, dành thời gian viết tiểu sử đời mình, cuốn sách đứng đầu danh mục các tác phẩm ăn khách nhất của New York Times, và tham gia hoạt động thiện nguyện.

Không còn theo đuổi các nghĩa vụ quân sự, ông bắt đầu quan tâm tới hoạt động chính trị. Được người của cả hai đảng ngưỡng mộ, ông được chào mời tham gia liên danh tranh cử ở vị trí phó tổng thống từ cả các ứng viên Dân chủ và Cộng hòa. Vào năm 1995, ông tuyên bố bản thân mình là một người Cộng hòa.

Năm 2000, Tổng thống George W Bush bổ nhiệm ông làm Ngoại trưởng Hoa Kỳ.

Vẫn theo đuổi Học thuyết Powell trong việc phản đối phe điều hâu muốn can thiệp quân sự vào Iraq sau sự kiện 11/9/2001, nhưng ông vẫn đồng ý ủng hộ ông Bush.

Sau khi Tổng thống Saddam Hussein bị lật đổ, ông thừa nhận tình báo Hoa Kỳ hầu như đã sai về việc nhà độc tài Iraq có nắm "vũ khí hủy diệt hàng loạt". Ngay sau đó, ông tuyên bố từ chức ngoại trưởng.

Trong những năm cuối đời, ông trở nên một hình tượng khác. Ông tránh xa Đảng Cộng hòa sau khi Donald Trump nổi lên nắm quyền,

Ông qua đời hôm 18/10/2021 ở tuổi 84, do Covid-19, và là một trong những người Mỹ nổi bật nhất bị đại dịch quật ngã.